

STATE OF NEW MEXICO

TIỂU BANG NEW MEXICO

_____ COURT

TÒA

_____ COUNTY

QUẬN/HẠT

_____,
Plaintiff/Nguyên đơn,

v./chống lại

Case No./Số vụ án

_____,
Defendant/Bị đơn.

PETITION BY OWNER FOR RESTITUTION
ĐƠN XIN TIỀN BỒI THƯỜNG CỦA NGUYÊN ĐƠN

(Uniform Owner-Resident Relations Act)

(Đạo luật Thống nhất về Quan hệ giữa Người chủ nhà và Người thuê nhà)

The plaintiff alleges/Nguyên đơn cáo buộc rằng:

1. Plaintiff is lawfully entitled to possession of the premises located at¹/Nguyên đơn có quyền sở hữu hợp pháp các cơ sở tọa lạc tại: _____

_____, New Mexico _____.

2. Defendant entered into possession of the premises under a rental agreement and has breached the terms of the agreement, as follows/Bị đơn đã chiếm dụng cơ sở theo hợp đồng thuê nhà và đã vi phạm các điều khoản của hợp đồng, như sau: _____

A copy of the rental agreement is attached as Exhibit A/Một bản sao của hợp đồng thuê nhà được đính kèm làm vật chứng A.

3. Plaintiff gave written notice of/Nguyên đơn đã cung cấp thông báo bằng văn bản về:

Termination/Sự hủy bỏ

Breach of the rental agreement/Vi phạm hợp đồng thuê nhà

to defendant on _____, ____ (date), and defendant has failed to remedy the breach.

A copy of the written notice is attached as Exhibit B.

cho bị đơn vào _____, ____ (ngày), và bị đơn đã không khắc phục vi phạm.

Một bản sao của thông báo bằng văn bản được đính kèm làm vật chứng B.

(check and complete if applicable)/(chọn và hoàn thành nếu phù hợp)

4. Defendant is indebted to plaintiff in the sum of \$ _____ for unpaid rent, plus \$ _____ rent per day to date of restitution, plus damages as determined by the court.

Bị đơn nợ nguyên đơn tổng số tiền là \$ _____ cho tiền thuê nhà chưa được trả, cộng thêm số tiền \$ _____ thuê nhà mỗi ngày tính đến hôm nay cho tiền bồi thường, cộng thêm thiệt hại như đã được tòa án định.

5. Plaintiff holds \$_____ of defendant as a damage deposit under the rental agreement.
Nguyên đơn giữ số tiền \$_____ của bị đơn như là tiền đặt cọc thiệt hại trong hợp đồng thuê nhà.
6. Plaintiff requests separate trials on the issues of restitution and damages.
Nguyên đơn yêu cầu các buổi xét xử riêng biệt về các vấn đề bồi thường và thiệt hại.
7. Plaintiff requests a _____ language interpreter.
Nguyên đơn yêu cầu một thông dịch viên tiếng _____.

Plaintiff requests judgment against defendant, as follows/*Nguyên đơn yêu cầu phán quyết chống lại bị đơn, như sau:*

1. Immediate possession of the premises/*Thực tiếp chiếm dụng các cơ sở;*
2. Unpaid rent of \$_____, plus \$_____ per day to date of restitution/*Tiền thuê nhà chưa trả là \$_____, cộng thêm số tiền \$_____ mỗi ngày tính đến hôm nay cho tiền bồi thường;*
3. Damages as may be determined by the court/*Những thiệt hại có thể được tòa quyết định;*
4. Costs of this action/*Chi phí của vụ kiện;*
5. Reasonable attorney's fees/*Tiền thù lao luật sư hợp lý;*
6. A civil penalty as provided by law/*Một hình phạt dân sự được pháp luật quy định;*
7. Such other relief as the court may deem reasonable./*Sự đền bù khác khi tòa cho là hợp lý.*

Dated/*Ngày:* _____

Signed/*Chữ ký*

Name (*print*)/*Tên (ghi rõ)*

Address (*print*)/*Địa chỉ (ghi rõ)*

City, state and zip code (*print*)/*Thành phố, tiểu bang và mã bưu điện*

Telephone number/*Số điện thoại*

USE NOTES
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. *If the leased premises is an apartment, include the name of the apartments and the apartment number./Nếu cơ sở được cho thuê là một chung cư, bao gồm cả tên chung cư và số chung cư.*
2. *The owner must bring a copy of any written rental agreement to court for the hearing on the petition for restitution./Người chủ cần mang một bản sao của bất kỳ hợp đồng thuê nhà bằng văn bản nào đến tòa cho phiên tòa về đơn xin bồi thường.*